

Gỡ khó cho phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ

Hiện nay, các HTX và doanh nghiệp tại nhiều địa phương trong tỉnh chú trọng phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ và đã có những bước phát triển vượt bậc, nâng cao giá trị sản phẩm. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức.

Tín hiệu vui từ những mô hình

Ông Trần Quốc Dương, Phó Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh cho biết: Trong quá trình triển khai, các mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ đã nhận được sự đồng thuận và ủng hộ cao của các cấp chính quyền từ huyện đến cơ sở. Đặc biệt là công tác quy vùng sản xuất giúp chủ mô hình yên tâm đầu tư sản xuất. Hiện nay, việc giám sát sử dụng phân bón vô cơ, thuốc bảo vệ thực vật hóa học đã làm giảm tình trạng ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí, góp phần bảo vệ môi trường và sức khỏe người dân. Việc sản xuất theo quy mô lớn, áp dụng các phương thức sản xuất theo hướng sản xuất nông nghiệp hữu cơ góp phần tiến tới xây dựng thương hiệu cho nông sản Thái Bình, xây dựng mã số vùng trồng phục vụ xuất khẩu.

Năm 2017, anh Nguyễn Công Tới, thôn Vô Hối Đông, xã Thụy Thanh (Thái Thụy) mạnh dạn tích tụ ruộng đất để phát triển sản xuất lúa. Vì canh tác theo phương thức truyền thống nên dù có sản lượng cao nhưng giá thành thấp, ít thu hút được sự quan tâm của khách hàng. Đến năm 2020, nhờ sự tư vấn

và hỗ trợ của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh, anh Tới đã tham gia dự án cấy lúa theo hướng hữu cơ. Anh chia sẻ: Hiện tại tôi đã quy hoạch được vùng trồng lúa theo hướng hữu cơ rộng 11ha. Trong quá trình sản xuất, các chuyên gia luôn kiểm soát chặt chẽ về chất lượng đất, nước nhằm giảm tồn dư hóa học trong đất. Gia đình tôi chỉ sử dụng chế phẩm sinh học, phân hữu cơ để thay thế thuốc bảo vệ thực vật. Đây là năm thứ ba tôi cấy lúa theo hướng hữu cơ, bước đầu đạt được hiệu quả. Bên cạnh việc sản xuất gắn với bảo vệ môi trường, chất lượng sản phẩm được đánh giá cao, được đồng đội người dân tin tưởng đặt mua từ sớm.

Đến thăm HTX Nông nghiệp xanh Trung An (Vũ Thư), chúng tôi được ông Trịnh Văn Điều, Giám đốc HTX giới thiệu về triển vọng của các mô hình sau 9 tháng triển khai hoạt động. Ông Điều cho biết: Hiện tại HTX đã quy hoạch được 50ha sản xuất, trong đó có 40ha trồng rau màu, 10ha trồng lúa theo hướng hữu cơ. Chúng tôi đã đầu tư lắp đặt 6 nhà màng theo tiêu chuẩn Israel, tổng diện tích 1.500m² với kinh phí đầu tư trên 400 triệu đồng. Nhờ đó, HTX đã triển khai sản xuất được 7 loại rau đạt tiêu

chuẩn VietGAP và OCOP. Thời gian tới, HTX sẽ tiếp tục ứng dụng khoa học kỹ thuật để xây dựng cánh đồng rau an toàn gắn với du lịch.

Bà Ngô Thị Vui, thôn An Lộc, xã Trung An hiện là thành viên HTX Nông nghiệp xanh Trung An. Nhận thức được tầm quan trọng và hiệu quả của việc sản xuất rau theo hướng hữu cơ nên bà rất tích cực cùng các thành viên tuyên truyền, vận động người dân tham gia ứng dụng phương thức canh tác này. "Thời gian qua, tôi cùng nhiều thành viên đã chuyển sang sản xuất rau theo hướng hữu cơ. Nhờ đó môi trường đã được cải thiện, giảm thiểu tình trạng ô nhiễm, sức khỏe của chúng tôi cũng được bảo đảm" - bà Vui chia sẻ.

Song còn nhiều khó khăn nhân ra diện rộng

Trong quá trình sản xuất theo hướng hữu cơ, nông dân chỉ được phép sử dụng phân bón hữu cơ, phòng, trừ cỏ dại, sâu bệnh bằng các biện pháp thủ công hoặc thuốc sinh học nên mất nhiều công lao động và khó thực hiện trên diện rộng. Với những vùng thâm canh trước đây đã sử dụng nhiều



Mô hình sản xuất lúa theo hướng hữu cơ tại xã Thụy Thanh (Thái Thụy).

phân bón hóa học và thuốc bảo vệ thực vật khi chuyển đổi sang sản xuất hữu cơ năng suất giảm rõ rệt và gặp khó khăn trong phòng, chống sâu bệnh. "Mỗi vụ chúng tôi phải đầu tư khoảng 1,5 triệu đồng/sào nhưng sản lượng lại thấp hơn nhiều so với phương thức canh tác truyền thống. Trước đây năng suất luôn đạt 1,8 - 2 tạ/sào, vụ thu hoạch vừa qua chỉ đạt 1,4 - 1,5 tạ/sào. Ngoài ra, phân hữu cơ và các chế phẩm sinh học có tác dụng chậm hơn so với nhiều phân bón hóa học và hóa chất bột vạt nên nguồn dinh dưỡng cung cấp cho cây trồng ở giai đoạn đầu rất chậm và không đầy đủ. Trong nhiều trường hợp sản phẩm có hình thức không đẹp, không bắt mắt. Cùng với đó, do chưa đủ tiêu chuẩn để công nhận là lúa hữu

cơ, giá thành sản phẩm vẫn chỉ tính theo giá thị trường như lúa truyền thống nên khả năng thu lợi không cao. Điều này khiến chúng tôi gặp khá nhiều khó khăn trong phát triển mô hình" - anh Nguyễn Công Tới chia sẻ.

Thực tế hiện nay phần lớn các hộ nông dân Thái Bình vẫn sản xuất với quy mô hộ gia đình, nhỏ, manh mún nên việc quy vùng sản xuất theo hướng hữu cơ không hề dễ dàng. Nhận thức của nông dân về nông nghiệp hữu cơ còn hạn chế khiến việc tổ chức sản xuất để đáp ứng quy định nghiêm ngặt của tiêu chuẩn nông nghiệp hữu cơ là một thách thức lớn. Hiện nay, xã Trung An (Vũ Thư) chỉ có 50% số hộ tham gia sản xuất rau theo hướng hữu cơ, hầu hết người dân vẫn đang tập trung sản xuất theo phương

pháp canh tác cũ. Ông Vũ Văn Thuấn, Phó Giám đốc HTX Nông nghiệp xanh Trung An cho biết: Nhiều hộ dân chưa đủ điều kiện để tham gia sản xuất rau theo hướng hữu cơ do khó khăn về cơ sở vật chất, hạ tầng như hệ thống thủy lợi nội đồng, hệ thống điện lưới chưa thuận tiện để lắp đặt hệ thống tưới, tiêu; giá phân bón sạch, phân bón hữu cơ, kinh phí lắp đặt hệ thống nhà màng cao; quá trình cấp chứng nhận tiêu chuẩn VietGAP, OCOP còn nhiều khó khăn. Vì vậy không có đủ sản phẩm đạt tiêu chuẩn để cung cấp cho khách hàng, hệ thống siêu thị lớn. Bên cạnh đó, người dân chưa có nhiều kiến thức, kinh nghiệm sản xuất rau theo hướng hữu cơ nên việc triển khai sản xuất cũng là thách

thức không nhỏ. Do vậy chưa hình thành thị trường tiêu thụ tại chỗ, chưa khuyến khích nông dân chuyển đổi từ nông nghiệp thông thường sang nông nghiệp hữu cơ.

Sản xuất nông nghiệp hữu cơ đang được ngành nông nghiệp, các địa phương, doanh nghiệp, người nông dân quan tâm, dần trở thành xu thế trong phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững hiện nay. Thời gian tới, hy vọng có quan chức năng và các tổ chức liên quan sẽ có những định hướng cùng cơ chế, chính sách phù hợp để hỗ trợ nông dân, doanh nghiệp tiếp cận kiến thức và mạnh dạn đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ, mang lại hiệu quả cao.

NGUYỄN TIÊU

Vốn tín dụng hỗ trợ HTX phát triển

Là "ngân hàng của nông nghiệp, nông thôn", thời gian qua, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh tỉnh Thái Bình (Agribank tỉnh Thái Bình) luôn ưu tiên nguồn vốn tín dụng cho vay nông nghiệp, nông thôn, trong đó đặc biệt chú trọng cho vay HTX, góp phần hỗ trợ HTX phát triển.



HTX DVNN Trung An (Vũ Thư) đầu tư máy cày cơ trung từ vốn tín dụng của Agribank tỉnh Thái Bình.

HTX SXKD nông nghiệp an toàn Vũ Anh (xã Hồng Minh, huyện Hưng Hà) thành lập năm 2019 với 23 thành viên, xây dựng vùng chuyên canh sản xuất an toàn trên diện tích những ngày đầu 20ha, trong đó 5ha chuyên sản xuất cây màu với 5 vụ/năm và 15ha sản xuất hai vụ lúa, một vụ màu. Sản phẩm của HTX chủ yếu được bán cho các thương lái lớn ở các chợ đầu mối. Với mục tiêu tích tụ ruộng đất để sản xuất rau, củ, quả, tạo việc làm ổn định và nâng cao thu nhập cho nông dân địa phương, HTX đã chuyển từ sản xuất theo mùa vụ, dần trải nhiều sản phẩm sang mô hình sản xuất an toàn, đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong sản xuất. Chính vì thế, năm 2022, khi được Agribank tỉnh Thái Bình tạo điều kiện, HTX đã vay 1 tỷ đồng đầu tư mua máy cày phục vụ sản xuất. Ông Bùi Văn

Vũ, Giám đốc HTX cho biết: Trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, nguồn vốn tín dụng của Agribank tỉnh Thái Bình đã hỗ trợ rất tích cực cho HTX trong quá trình phát triển, thủ tục vay vốn đơn giản nên không gây phiền hà cho HTX. Nhờ có sự hỗ trợ của Agribank tỉnh Thái Bình nên đến nay HTX đã triển khai rất tốt dịch vụ từ gieo mạ đến cấy thuê cho nông dân địa phương. Hiện HTX tạo việc làm ổn định cho 12 lao động thường xuyên với thu nhập trung bình 150.000 đồng/người/ngày.

Ông Nguyễn Mạnh Tường, Giám đốc Agribank tỉnh Thái Bình cho biết: Xác định phát triển kinh tế tập thể là chủ trương lớn, mang tính nhất quán của Đảng và Nhà nước trong đó lấy nông cốt là HTX, thời gian qua, Agribank tỉnh Thái Bình luôn ưu tiên đầu tư tín dụng, triển khai nhiều giải pháp khuyến khích, hỗ trợ giải cho vay đối với khu vực kinh

tế tập thể, HTX. Đặc biệt, thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới, Agribank tỉnh Thái Bình tổ chức ký kết thỏa thuận hợp tác cung cấp sản phẩm dịch vụ ngân hàng với Liên minh HTX tỉnh, từ đó tạo điều kiện để các thành viên và HTX tiếp cận nguồn vốn tín dụng một cách thuận lợi phục vụ phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao thu nhập, cải thiện chất lượng cuộc sống.

Theo thỏa thuận, Liên minh HTX tỉnh làm dịch vụ tư vấn cho thành viên Liên minh HTX tỉnh sử dụng các sản phẩm dịch vụ của Agribank tỉnh Thái Bình với các nội dung: Tuyên truyền đến thành viên các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, các sản phẩm dịch vụ của Agribank

tỉnh Thái Bình; mở và sử dụng thường xuyên tài khoản thanh toán, sử dụng các dịch vụ của Agribank tỉnh Thái Bình; phối hợp với Agribank tỉnh Thái Bình tổ chức tập huấn nghiệp vụ tín dụng, tư vấn thủ tục hồ sơ, phương án vay vốn; thực hiện kiểm tra, giám sát và đôn đốc hoạt động của các thành viên... Trên cơ sở ký kết thỏa thuận hợp tác giữa Agribank tỉnh Thái Bình và Liên minh HTX tỉnh, việc tiếp cận nguồn vốn tín dụng của các HTX trên địa bàn tỉnh trở nên thuận lợi hơn.

Là một trong những HTX vừa được giải ngân 200 triệu đồng, HTX DVNN Trung An (Vũ Thư) đã dùng số tiền đó đầu tư mua máy cày để phục vụ cho dịch vụ làm đất. HTX hiện đang thực hiện các dịch vụ: tưới, tiêu, khoa học kỹ thuật, vật tư phân bón, bảo vệ thực vật và làm đất. Xuất phát từ thực tế địa phương đồng thời thực hiện phương châm không để ruộng bỏ hoang, HTX đã đứng ra mượn lại 150 mẫu ruộng trong dân để sản xuất. Ông Trịnh Văn Điều, Giám đốc HTX cho biết: Sự phối hợp giữa Liên minh HTX tỉnh và Agribank tỉnh Thái Bình là việc làm thiết thực, giúp HTX có nguồn vốn kịp thời mua sắm máy móc phục vụ sản xuất nông nghiệp, từ đó tận dụng được tối đa nguồn nhân lực cũng như chủ động được khâu làm đất. Việc giải ngân nguồn vốn nhanh chóng đã giúp HTX

Đến nay, Agribank tỉnh Thái Bình đang cung cấp các sản phẩm dịch vụ (giao dịch tiền gửi, thanh toán, chi trả lương, dịch vụ thẻ, bảo hiểm liên kết, dịch vụ ngân hàng điện tử, thanh toán quốc tế) cho 355 HTX, đồng thời cho vay 3 HTX với tổng dư nợ cho vay đạt 6,2 tỷ đồng. Hiện Agribank tỉnh Thái Bình đang tiếp nhận nhu cầu vay vốn của 6 HTX, trên cơ sở đó tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, thủ tục, nhanh chóng giải ngân theo đúng quy định. Thời gian tới, Agribank tỉnh Thái Bình tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 20-NQ/TW; tập trung tư vấn, hỗ trợ HTX trong quá trình phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm, nâng cao năng lực tài chính, tăng khả năng tiếp cận vốn đối với các dự án sản xuất, kinh doanh có hiệu quả...

MINH HƯƠNG

TIỀN HẢI

Quá tải rác thải sinh hoạt nông thôn

Cũng như các huyện, thành phố trong tỉnh, rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Tiền Hải phát sinh hiện đang dẫn quá tải, nhiều địa phương vẫn xử lý rác thải sinh hoạt theo phương pháp thủ công là chôn lấp.

Là địa phương ven biển, có nhiều khách du lịch đến tham quan, nghỉ dưỡng nên mỗi lần thu gom xã Đông Minh phải đối mặt với việc xử lý trên 6 tấn rác thải sinh hoạt. Ông Bùi Duy Khánh, Phó Chủ tịch UBND xã cho biết: Do là xã ven biển, có nhiều nhà hàng phục vụ ăn uống hải sản nên lượng rác thải là vô ngao, số phát sinh mỗi ngày rất lớn. Loại rác này không thể đốt do không phải là chất dễ cháy, lại có lượng lớn nên phân lớn được đổ xuống ao chứa tro xỉ, dẫn đến ao rất nhanh đầy, không còn đủ thể tích để chứa trong thời gian tới. Ngoài ra, nhân lực thu gom, vận chuyển rác ít, chỉ có 1 lái xe, 2 nhân viên thu gom và 3 nhân viên xử lý đốt rác. Cùng với đó, tình trạng lò đốt rác hiện vẫn không còn đủ thể tích để chứa rác, máy móc bị oxy hóa, không có băng chuyền, hệ thống xử lý khói bị hỏng, do vậy rác đốt không triệt để dẫn đến lượng rác ngày một gia tăng, sức chứa của bãi rác, lò đốt hạn chế. Địa phương đã tích cực tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, ý thức của người dân đối với việc bảo vệ môi trường với sự tham gia tích cực của các đoàn thể ở cơ sở, hướng dẫn

đốt ngay mà phải hong khô mới có thể xử lý dẫn đến tình trạng rác bốc mùi hôi thối, ảnh hưởng trực tiếp đến môi trường xung quanh. Để giải quyết tình trạng rác thải sinh hoạt nông thôn ngày một tăng, xã đề nghị các cấp sớm triển khai xây dựng khu xử lý rác tập trung với công nghệ hiện đại, đáp ứng yêu cầu quy hoạch để rác thải sinh hoạt.

Tại xã Nam Trung, ông Nguyễn Văn Thế, Chủ tịch UBND xã cho biết: Nam Trung có 14.000 nhân khẩu. Cùng với sự phát triển kinh tế, đời sống của người dân địa phương ngày càng được nâng cao nên lượng rác thải sinh hoạt ngày càng nhiều, việc xử lý rác thải tại địa phương đang gặp không ít khó khăn. Mỗi ngày, lượng rác thải sinh hoạt của xã được thu gom từ 5 - 7 tấn. Lò đốt rác hiện vẫn không còn đủ thể tích để chứa rác trong thời gian tới. Ngoài ra, nhân lực thu gom, vận chuyển rác ít, chỉ có 1 lái xe, 2 nhân viên thu gom và 3 nhân viên xử lý đốt rác. Cùng với đó, tình trạng lò đốt rác hiện vẫn không còn đủ thể tích để chứa rác, máy móc bị oxy hóa, không có băng chuyền, hệ thống xử lý khói bị hỏng, do vậy rác đốt không triệt để dẫn đến lượng rác ngày một gia tăng, sức chứa của bãi rác, lò đốt hạn chế. Địa phương đã tích cực tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, ý thức của người dân đối với việc bảo vệ môi trường với sự tham gia tích cực của các đoàn thể ở cơ sở, hướng dẫn

các hộ dân phân loại rác ngay tại gia đình. Về lâu dài, để khắc phục tình trạng quá tải rác thải sinh hoạt, xã mong tỉnh, huyện có cơ chế khuyến khích các doanh nghiệp, cá nhân đầu tư xây dựng nhà máy xử lý rác tập trung, công nghệ hiện đại.

Trên địa bàn huyện Tiền Hải hiện có 19 lò đốt rác, 8 khu xử lý rác thải sinh hoạt bằng chôn lấp. Thời gian qua, công tác bảo vệ môi trường được huyện rất quan tâm, đầu tư kinh phí cho công tác môi trường, nhất là việc thu gom, xử lý rác thải. Năm 2021, huyện đã rà soát lại toàn bộ lò đốt rác, khu chôn lấp rác để duy tu, sửa chữa. Tuy nhiên, các lò đốt rác trên địa bàn huyện được xây dựng đã nhiều năm, công suất nhỏ, không đáp ứng được yêu cầu xử lý lượng rác thải phát sinh ngày một nhiều nên vẫn phải chôn lấp một phần. Cùng với đó, việc thu gom, vận chuyển rác được thực hiện theo phương thức thủ công, phương tiện hạn chế. Thực trạng này đòi hỏi phải có sự thay đổi cần đổi mới công nghệ thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt, bảo đảm môi trường nông thôn và chất lượng cuộc sống người dân.

MANH THẮNG



Khu xử lý rác thải xã Nam Trung (Tiền Hải).